

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 20/2025/HS-ST

Ngày 21/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan và bà Đặng Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Thị L, tên gọi khác: Không, sinh ngày 03 tháng 5 năm 1986 tại Quảng Bình. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố A, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Anh V và con bà Phạm Thị T; anh chị em ruột: Có 04 người, L là con thứ hai; Chồng Phạm Hữu T1; Có 03 người con, lớn 2009, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 15/10/2018 bị Công an thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã thi hành. Ngày 29/12/2021 bị Công an thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã thi hành.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn Cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 13/01/2025 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Hà Văn T2, tên gọi khác: Không, sinh ngày 03 tháng 5 năm 1986 tại Quảng Bình. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố A P, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Đ và con bà Đàm Thị M; anh chị em ruột: Có 03 người, T2 là con út; Vợ Phạm Thị T3; Có 02 người con, lớn 2009, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn Cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 13/01/2025 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 17 giờ 30 ngày 11/01/2025, thực hiện kế hoạch tuần tra, kiểm soát đấu tranh tội phạm, Công an thành phố Đ phát hiện Hoàng Thị L có biểu hiện đánh bạc bằng hình thức đánh số lô, số đề. Tiến hành xác minh làm rõ: Hoàng Thị L sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78, màu xanh, đăng ký tài khoản Zalo "H", gắn số điện thoại 0914763709 để nhận tin nhắn đề theo kết quả xổ số miền T1 và miền B từ tài khoản Zalo "Begonia Flowers" của Hà Văn T2.

Ngày 25/12/2024, Hà Văn T2 gửi 01 tin nhắn đề theo kết quả xổ số miền T cho Hoàng Thị L, số tiền đánh bạc là 650.000 đồng, tiền trúng thưởng là 5.662.222 đồng, tổng số tiền đánh bạc theo kết quả xổ số miền T1 là 6.312.222 đồng; Gửi 01 tin nhắn đề theo kết quả xổ số miền B, số tiền đánh bạc là 130.000 đồng, không trúng thưởng.

Hành vi đánh bạc được phát hiện sau khi kết quả xổ số kiến thiết miền T và miền B đã mở thưởng.

Cách đánh bạc được quy ước như sau: Tin nhắn đề được ghi liền mạch, theo thứ tự từ trái sang phải là hình thức đánh, số đánh và tiền đánh được tách biệt rõ ràng bằng khoảng trống. Số tiền trong tin nhắn được quy ước tăng thêm 30% so với tiền thực tế đánh và không ghi số hàng trăm trở xuống. Tin nhắn được kí hiệu gồm: "x" là trăm nghìn đồng, "k" là nghìn đồng, "18 lo" là 18 lô, "Đầu đuôi" là đầu + đuôi; "3 đuôi" là Ba đuôi; "xuyên 3" là xuyên 3 (Ví dụ: số tiền ghi trên bảng đề là 10k là 10.000 đồng tiền thực đánh, tương ứng 13.000 đồng tiền đánh bạc của người đánh bạc).

Cách chơi được quy ước như sau: Về cách thức xác định thắng, thua: Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Đà Nẵng (Miền Trung) trong ngày 25/12/2024, dựa trên quy ước sau để chọn hình thức đánh và xác định số tiền trúng thưởng.

Ba đuôi: Căn cứ vào 03 chữ số cuối của giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được ăn gấp 500 lần tiền đánh.

Đầu + đuôi: Căn cứ vào hai chữ số cuối của giải đặc biệt hoặc giải tám, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 35 lần tiền đánh.

18 lô: Căn cứ vào giải tám hoặc hai chữ số cuối của các giải từ giải 07 đến giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 70/18 lần tiền đánh.

Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Bắc Ninh (Miền Bắc) trong ngày 25/12/2024, dựa trên quy ước sau để chọn hình thức đánh và xác định số tiền trúng thưởng.

Xiên 3: Căn cứ vào 03 số của hai chữ số cuối tất cả các giải, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 40 lần tiền đánh.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ đã thu giữ của Hoàng Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78, màu xanh, số IMEI1 869008065235395; số IMEI2: 869008065235387.

Với hành vi nêu trên, Cáo trạng số 22/CT-VKSDH-KT ngày 19/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã truy tố các bị cáo Hoàng Thị L và Hà Văn T2 về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên toà sơ thẩm:

Bị cáo Hoàng Thị L, Hà Văn T2 thừa nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề diễn ra vào ngày 25/12/2024 như lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản Cáo trạng đã truy tố các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên cáo trạng đã truy tố các bị cáo. Sau khi xem xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Thị L và Hà Văn T2 phạm tội “Đánh bạc”.

+ Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Thị Liên từ 06 - 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 - 18 tháng.

Áp dụng khoản 3 Điều 321: Xử phạt bổ sung từ 10.000.000đồng - 15.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 36 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hà Văn T2 từ 06 - 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hà Văn T2.

Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo L, bị cáo T2 trong thời gian chấp hành hình phạt.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu nhãn hiệu OPPO A78, màu xanh, số IMEI1 869008065235395; số IMEI2: 869008065235387, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong của Hoàng Thị L.

Buộc bị cáo Hoàng Thị L nộp lại số tiền đánh bạc là 650.000 đồng; buộc bị cáo Hà Văn T2 nộp lại số tiền đánh bạc là 5.662.222 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận về tội danh và điều luật áp dụng theo luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên những hành vi, quyết định đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, phù hợp cả về mặt thời gian, địa điểm và diễn biến quá trình phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định: Lúc 17 giờ 30 ngày 11/01/2025, thực hiện kế hoạch tuần tra, kiểm soát đấu tranh tội phạm, Công an thành phố Đ phát hiện Hoàng Thị L có biểu hiện đánh bạc bằng hình thức đánh số lô, số đề. Tổng số tiền đánh bạc theo kết quả xổ số miền T1 là 6.312.222 đồng; Gửi 01 tin nhắn đề theo kết quả xổ số miền Bắc, số tiền đánh bạc là 130.000 đồng, không trúng thưởng. Vì vậy, Hoàng Thị L và Hà Văn T2 đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Các bị cáo là người trưởng thành, có đủ nhận thức năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới bất kỳ hình thức nào đều vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi và thú vui ham mê nên các bị cáo đã cố ý phạm tội. Hành vi này của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, nên phải bị xử phạt thoả đáng theo vị trí vai trò và mức độ phạm tội của từng bị cáo trong vụ án để giáo dục cải tạo riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Vụ án có đồng phạm nhưng thuộc loại giản đơn, trong vụ án chỉ có hai bị cáo tham gia đánh bạc với nhau. Cụ thể Hà Văn T2 đánh bạc với Hoàng Thị L và số tiền bị cáo T2 dùng để đánh bạc với bị cáo L và số tiền bị cáo L phải thanh toán cho T2 vì thắng bạc được cộng lại thành tổng số tiền hai bị cáo sử dụng đánh bạc nên cả hai cùng truy tố theo khoản 1 Điều 321. Vì vậy, vai trò của hai bị cáo trong

vụ án là ngang nhau. Tuy nhiên, bị cáo L là người có nhân thân xấu, ngày 15/10/2018 bị Công an thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã thi hành. Ngày 29/12/2021 bị Công an thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã thi hành. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục vi phạm nên mức hình phạt phải cao hơn bị cáo T2.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo L và bị cáo T2 đều chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà đều có thái độ thành khẩn khai báo, hối hận với hành vi phạm tội mà mình đã gây ra, hành vi phạm tội của các bị cáo đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cả hai bị cáo đều được Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo T2 từng tham gia nghĩa vụ quân sự nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về quyết định hình phạt:

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên, mức độ tội phạm các bị cáo thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đều chấp hành tốt nghĩa vụ của mình, việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội là không cần thiết mà cần tạo điều kiện cho các bị cáo cải tạo tại địa phương để lao động, học tập giúp đỡ gia đình như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà.

- Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Thị L.

Xét thấy bị cáo Hà Văn T2 hiện nay không có việc làm và thu nhập ổn định. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T2.

- Về khấu trừ thu nhập: Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự: *“...người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước...”*. Xét thấy các bị cáo Hoàng Thị L, Hà Văn T2 hiện nay là lao động tự do không có việc làm và thu nhập ổn định. Do đó, không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ đã thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78, màu xanh, số IMEI1 869008065235395; số IMEI2: 869008065235387, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong của Hoàng Thị L.

Xét thấy chiếc điện thoại mà Cơ quan điều tra thu giữ là công cụ bị cáo L dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 650.000 đồng bị cáo T2 dùng để đánh bạc với bị cáo L và số tiền 5.662.222 đồng thắng bạc mà L đã thanh toán cho T2 là số tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội, cần buộc các bị cáo nộp để sung ngân sách nhà nước.

[8]. Ngoài lần phạm tội nêu trên, ngày 25/12/2024, Hoàng Thị L đánh bạc với Hà Văn T2 nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an thành phố Đ đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Hoàng Thị L số tiền 3.500.000 đồng về hành vi Bán các số lô, số đề và Hà Văn T2 số tiền 350.000 đồng về hành vi Mua các số lô, số đề. Các bị cáo đã thi hành.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Hoàng Thị L và Hà Văn T2 phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Thị L và Hà Văn T2 phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Q nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Hoàng Thị L cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Thị L số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Thời gian chấp hành hình phạt bổ sung từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành án.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn T2 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Q nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Hà Văn T2 cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Trong trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78, màu xanh, số IMEI1 869008065235395; số IMEI2: 869008065235387, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong của Hoàng Thị L.

Vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

- Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Hoàng Thị L nộp lại số tiền đánh bạc là 650.000 đồng (*Sáu trăm năm mươi nghìn đồng*); buộc bị cáo Hà Văn T2 nộp lại số tiền đánh bạc là 5.662.222 đồng (*Năm triệu sáu trăm sáu mươi hai nghìn hai trăm hai mươi hai đồng*) để nộp ngân sách nhà nước.

4. Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Thị L, Hà Văn T2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

6. Các bị cáo Hoàng Thị L, Hà Văn T2 có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/4/2025) để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- CQĐTHS Công an tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Sở tư pháp Quảng Bình;
- Thi hành án phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thị Mỹ Trang